

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ ĐỔI MỚI CHUỖI TRÀ VÀ CÀ PHÊ
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ ĐỔI MỚI CHUỖI TRÀ VÀ CÀ PHÊ

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt: CUPIFY.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0110376118

3. Ngày thành lập: 02/06/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 16, Tòa nhà Daeha Business Center, Số 360, Phố Kim Mã, Phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0904 365 540

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí (Trừ lắp đặt các thiết bị điện lạnh (thiết bị cấp đông, kho lạnh, máy đá, điều hòa không khí, làm lạnh nước) sử dụng ga lạnh R22 trong lĩnh vực chế biến thủy hải sản và trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	4322
2.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (Không bao gồm đấu giá hàng hóa)	4610
3.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: - Bán buôn đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột; -Loại trừ Kinh doanh thực phẩm chức năng	4632
4.	Bán buôn đồ uống	4633
5.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: • Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác • Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế • Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh • Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh • Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm • Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự • Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện	4649
6.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652

7.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi); - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chưa được phân vào đâu: Máy pha chế cà phê	4659
8.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại Loại trừ hợp báo	8230
9.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Kinh doanh, khai thác và quản lý chợ; - Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh.	8299
10.	Lập trình máy vi tính	6201
11.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202

12.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Chi tiết: Khắc phục các sự cố máy vi tính và cài đặt phần mềm. Điều tra khảo sát, nghiên cứu thị trường về công nghệ thông tin; Tư vấn, phân tích, lập kế hoạch, phân loại, thiết kế trong lĩnh vực công nghệ thông tin Tích hợp hệ thống, chạy thử, dịch vụ quản lý ứng dụng, cập nhật, bảo mật Thiết kế, lưu trữ, duy trì trang thông tin điện tử Bảo hành, bảo trì, bảo đảm an toàn mạng và thông tin Cập nhật, tìm kiếm, lưu trữ, xử lý dữ liệu và khai thác cơ sở dữ liệu Phân phối sản phẩm công nghệ thông tin; Đào tạo công nghệ thông tin Cho thuê chỗ lưu trữ thông tin số; Dịch vụ phần cứng: - Tư vấn, trợ giúp khách hàng lắp đặt sản phẩm phần cứng; - Phân phối, lưu thông các sản phẩm phần cứng; - Lắp đặt, sửa chữa, bảo dưỡng, bảo hành sản phẩm phần cứng; - Xuất nhập khẩu sản phẩm phần cứng; Các loại dịch vụ phần mềm: - Dịch vụ quản trị, bảo quản, bảo trì hoạt động của phần mềm và hệ thống thông tin; - Dịch vụ tư vấn, đánh giá, thẩm định chất lượng phần mềm; - Dịch vụ tư vấn, xây dựng dự án phần mềm; - Dịch vụ chuyển giao công nghệ phần mềm; - Dịch vụ bảo đảm an toàn, an ninh cho sản phẩm phần mềm, hệ thống thông tin; Dịch vụ nội dung thông tin số: - Dịch vụ phân phối, phát hành sản phẩm nội dung thông tin số; - Dịch vụ nhập, cập nhật, tìm kiếm, lưu trữ và xử lý dữ liệu số; - Dịch vụ quản trị, duy trì, bảo dưỡng, bảo hành các sản phẩm nội dung thông tin số; - Dịch vụ chỉnh sửa, bổ sung tính năng, bản địa hóa các sản phẩm nội dung thông tin số;	6209
13.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
14.	Cổng thông tin (Không bao gồm hoạt động báo chí)	6312
15.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Các dịch vụ thông tin qua điện thoại; - Các dịch vụ tìm kiếm thông tin thông qua hợp đồng hay trên cơ sở phí;	6399

16.	Hoạt động dịch vụ tài chính khác chưa được phân vào đâu (trừ bảo hiểm và bảo hiểm xã hội) Chi tiết: - Thương mại điện tử ; - Dịch vụ sàn giao dịch thương mại điện tử (Không bao gồm các Website giao dịch chứng khoán trực tuyến)	6499
17.	Hoạt động tư vấn quản lý Trừ hoạt động tư vấn pháp luật, thuế, kế toán, chứng khoán và tài chính	7020
18.	Quảng cáo Chi tiết: Dịch vụ quảng cáo thương mại (Loại trừ quảng cáo thuốc lá)	7310
19.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
20.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Hoạt động môi giới thương mại; - Dịch vụ chuyển giao công nghệ (Loại trừ: Hoạt động của những nhà báo độc lập; thanh toán hối phiếu và thông tin tỷ lệ lượng; tư vấn chứng khoán; hoạt động thu hồi nợ).	7490
21.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: Bán lẻ trong siêu thị, trung tâm thương mại.	4719
22.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
23.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
24.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
25.	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa Chi tiết: - Chế biến sữa tươi dạng lỏng, sữa đã tiệt trùng, sữa diệt khuẩn, đồng hoá và / hoặc đã xử lý đun nóng; - Sản xuất kem và các sản phẩm đá ăn được khác như kem trái cây.	1050
26.	Sản xuất cà phê - Rang và lọc chất caphêin cà phê; - Sản xuất các sản phẩm cà phê như: Cà phê hoà tan, cà phê pha phin, chiết xuất cà phê và cà phê cô đặc; - Sản xuất các chất thay thế cà phê;	1077
27.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu	1079
28.	Sản xuất linh kiện điện tử Chi tiết: Sản xuất chế tạo, lắp ráp các thiết bị công nghệ thông tin	2610
29.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
30.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt) Chi tiết: Vận tải hành khách bằng taxi; Vận tải hành khách bằng mô tô, xe máy, và xe có động cơ khác	4931

31.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Kinh doanh vận tải bằng ô tô: Vận tải hành khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh, vận tải khách theo hợp đồng, vận tải khách du lịch	4932
32.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: - Khách sạn; - Biệt thự hoặc căn hộ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày; - Nhà khách, nhà nghỉ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày - Nhà trọ, phòng trọ và các cơ sở lưu trú ngắn ngày tương tự	5510
33.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: Nhà hàng, quán ăn, hàng ăn uống (Không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường)	5610
34.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
35.	Dịch vụ phục vụ đồ uống Loại trừ kinh doanh quán Bar, giải khát có khiêu vũ	5630
36.	Xuất bản phần mềm (Trừ hoạt động xuất bản phẩm) Chi tiết: Sản xuất phần mềm máy tính	5820
37.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: - Cho thuê máy móc, thiết bị nông, lâm nghiệp không kèm người điều khiển - Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng không kèm người điều khiển - Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính) không kèm người điều khiển - Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác, không kèm người điều khiển chưa được phân vào đâu: Máy pha chế cà phê	7730
38.	Cho thuê tài sản vô hình phi tài chính Chi tiết: Các hoạt động sử dụng tài sản phi tài chính có trả tiền bản quyền hoặc phí giấy phép cho người chủ tài sản. Sử dụng tài sản này có thể dưới nhiều dạng, như cho phép tái sản xuất, sử dụng tiếp quy trình hay sản phẩm, nhượng quyền...Người chủ hiện thời có thể hoặc không tạo ra những sản phẩm này.	7740
39.	Đại lý du lịch Chi tiết: kinh doanh lữ hành nội địa, kinh doanh lữ hành quốc tế	7911
40.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất bút và bút chì các loại bằng cơ khí hoặc không; - Sản xuất lõi bút chì; - Sản xuất găng tay; - Sản xuất ô, ô đi nắng, gậy đi bộ;	3290
41.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
42.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
43.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp Chi tiết: Thi công lắp đặt hệ thống mạng công nghệ thông tin viễn thông	3320(Chính)

44.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
45.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ máy móc, dụng cụ pha chế cà phê	4773

6. Vốn điều lệ: 20.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 2.000.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	ĐỖ ĐÌNH CHIẾN	Số 104 CT1 TCT Thuê tàu và môi giới, Phường Vĩnh Tuy, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	540.000	5.400.000.000	27,000	0010810261 18	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	540.000	5.400.000.000	27,000		

2	NGUYỄN ĐỨC VIỆT	Phòng 2404 - CT7F, Khu đô thị mới Dương Nội, Phường Dương Nội, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	480.000	4.800.000.000	24,000	026083015941
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	480.000	4.800.000.000	24,000	
3	CHÂU NGUYỄN NHẬT THANH	Số 62/1/15 đường Số 1, Phường 4, Quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	300.000	3.000.000.000	15,000	079079006729
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	300.000	3.000.000.000	15,000	
4	NGUYỄN TRUNG HIẾU	Phòng 12A04 CT8A Khu đô thị Dương Nội, Phường Yên Nghĩa, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	200.000	2.000.000.000	10,000	026082008740
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	200.000	2.000.000.000	10,000	

5	DƯƠNG PHÚC TOÀN	Số 3C1 Khối 8, Phường Vạn Phúc, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	480.000	4.800.000.000	24,000	001072023496
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	480.000	4.800.000.000	24,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN ĐỨC VIỆT

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 16/08/1983

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 026083015941

Ngày cấp: 18/08/2022

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Phòng 2404- CT7F, Khu đô thị mới Dương Nội, Phường Dương Nội, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Phòng 2404- CT7F, Khu đô thị mới Dương Nội, Phường Dương Nội, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội